TUẦN 16- SINH 9 ÔN TẬP CHƯƠNG 1,2.

***1/Tính trạng trội***: Tính trạng biểu hiện ở đời F1 (vd : hoa đỏ , thân cao , … )

2/***Tính trạng lặn*** : Tính trạng biểu hiện ở đời F2 ( vd : hoa trắng . Thân lùn … )

**3/Phương pháp Lai phân tích** : -Là phép lai giữa cá thể mang tính trạng trội cần xác định kiểu gen với cá thể mang tính trạng lặn :

-Nếu kết quả phép lai đồng tính => cá thể trội có kiểu gen đồng hợp trội (AA)

-Nếu kết quả phép lai phân tính ( 1:1 ) => cá thể trội có kiểu gen di hợp trội ( Aa)

***4/ Mục đích Lai phân tích*** : Xác địch kiểu gen cơ thể trội.

***5/ Bộ NST lưỡng bội ( 2n)*** : Là bộ NST chứa các cặp NST tương đồng \_ VD: ở người 2n = 46 NST (23 cặp NST).

***6/ Bộ NST đơn bội (n):*** Là bộ NST trong giao tử chỉ chứa 1 NST của mỗi cặp tương đồng \_ VD: ở người n = 23 NST.

***7/Tính đặc trưng bộ NST***: Tế bào mỗi loài sinh vật có bộ NST đặc trưng về số lượng và hình dạng xác định.

***8/Cấu trúc NST***: Ở kì giữa quá trình phân chia tế bào, NST có cấu trúc điển hình gồm 2 cromatit đính với nhau ở tâm động..Mỗi Cromatit gồm một phân tử AND và Prôtêin loại Histôn.

9/***Kiểu gen***: Tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào cơ thể ( VD: AA, Aa, aa

10/ ***Kiểu hình***: Tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể ( VD: ….)

***11/Các diễn biến cơ bản của NST ở các kì nguyên phân****:*

***a/ Kì đầu***: NST kép đóng xoắn. NST kép đính vào thoi phân bào ở tâm động.

***b/ Kì giữa***: NST kép đóng xoắn cực đại xếp 1 hàng ở mặt phẳng xích đạo thoi phân bào.

**c/ Kì sau:** NST kép chẻ dọc ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực tế bào

**d/ Kì cuối**: Các NST đơn duỗi xoắn thành các sợi mảnh.

**Kì trung gian**: NST duỗi xoắn, nhân đôi thành NST kép.

**Kết quả**: Từ 1 tế bào 🡪 2 tế bào con có bộ NST giống nhau và giống tế bào mẹ.

12/ Kết quả tạo noãn Có 1 trứng và Kết quả tạo tinh có 4 tinh trùng tạo thành .

b/ Trứng X kết hợp với tinh trùng Y cho ra con trai (XY)

Trứng X kết hợp với tinh trùng X cho ra con gái (XX)

Bài 30: **DI TRUYỀN HỌC VỚI CON NGƯỜI.**

**I/ Di truyền học tư vấn**

Là lĩnh vực của di truyền học kết hợp phương pháp xét nghiệm, chẩn đoán hiện đại về mặt di truyền kết hợp việc nghiên cứu phả hệ.

-Nội dung:

+Chẩn đoán

+Lời khuyên

+Cung cấp thông tin.

**II/ Di truyền học vời hôn nhân và kế hoạch hóa gia đình.**

**1/** Di truyền học với hôn nhân:

2/ Di truyền học và kế hoạch hóa gia đình:

Phụ nữ có con từ 25 -> 34 tuổi là hợp lí.

Tuổi > 35 tỉ lệ trẻ sơ sinh bị bệnh đao tăng.

**III/ Hậu quả di truyền do ô nhiễm môi trường.**

Các tác nhân vật lí hóa học gây ô nhiểm môi trường làm tăng tỉ lệ người mắc bệnh, tật di truyền.Cần phòng chống ô nhiễm môi trường .

HẾT